

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị B, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị B và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị B và anh Phạm Văn H thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Phạm Minh V, sinh ngày 05/01/2024. Sau ly hôn, giao chị Bé trực tiếp nuôi con Phạm Minh V; anh Huân đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng với chị Bé mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), kể từ tháng 8/2024 cho đến khi con Phạm Minh V tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị B thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và nộp thay anh Huân 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị Bé đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002655 ngày 12 tháng 7 năm 2024. Chị Bé đã nộp đủ án phí vụ kiện.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
 - VKSND huyện Bồ Trạch;
 - Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
 - Các đương sự;
 - UBND xã Nhân Trạch
- (GCNKH số: 68, ngày 20/12/2023)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân